

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 13719 /CT-TTHT  
V/v: hóa đơn chứng từ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2015

Kính gửi: Chi cục Thuế Quận 10

Trả lời văn bản số 10624/CCT - TTHT ngày 10/12/2015 của Chi cục Thuế về đề xuất không cấp hóa đơn quyền cho các hộ kinh doanh nhỏ, lẻ có doanh thu dưới 100 triệu đồng/năm, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 3 Điều 29 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định hủy hóa đơn của tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh:

“3. Hủy hóa đơn của tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh

- a) Tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh phải lập Bảng kiểm kê hóa đơn cần hủy.
- b) Tổ chức kinh doanh phải thành lập Hội đồng hủy hóa đơn. Hội đồng hủy hóa đơn phải có đại diện lãnh đạo, đại diện bộ phận kế toán của tổ chức.

Hộ, cá nhân kinh doanh không phải thành lập Hội đồng khi hủy hóa đơn.

- c) Các thành viên Hội đồng hủy hóa đơn phải ký vào biên bản hủy hóa đơn và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có sai sót.

d) Hồ sơ hủy hóa đơn gồm:

- Quyết định thành lập Hội đồng hủy hóa đơn, trừ trường hợp hộ, cá nhân kinh doanh;

- Bảng kiểm kê hóa đơn cần hủy ghi chi tiết: tên hóa đơn, ký hiệu mẫu số hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số lượng hóa đơn hủy (từ số... đến số... hoặc kê chi tiết từng số hóa đơn nếu số hóa đơn cần hủy không liên tục);

- Biên bản hủy hóa đơn;

- Thông báo kết quả hủy hóa đơn phải có nội dung: loại, ký hiệu, số lượng hóa đơn hủy từ số... đến số, lý do hủy, ngày giờ hủy, phương pháp hủy (mẫu số 3.11 Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này).

Hồ sơ hủy hóa đơn được lưu tại tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh sử dụng hóa đơn. Riêng Thông báo kết quả hủy hóa đơn được lập thành hai (02) bản, một bản lưu, một bản gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp chậm nhất không quá năm (05) ngày kể từ ngày thực hiện hủy hóa đơn.

Căn cứ Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối

với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế quy định người nộp thuế đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh:

“Người nộp thuế nêu tại khoản 1 Điều này không bao gồm cá nhân kinh doanh có doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống.”

Trường hợp theo trình bày của Chi cục Thuế, hiện đang quản lý các hộ kinh doanh cá thể có giấy phép kinh doanh, buôn bán nhỏ, lẻ trước ngày 01/01/2015 nộp thuế khoán nhưng có sử dụng hoá đơn quyền, nếu năm 2016 dự kiến có doanh thu dưới 100 triệu đồng/năm thì không thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, nếu còn lưu giữ hoá đơn quyền thì phải thực hiện hủy hóa đơn theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Thông tư số 39/2014/TT-BTC và không được đề nghị mua hoá đơn lẻ của cơ quan thuế (ngoại trừ trường hợp trong năm 2016 nếu có doanh thu trên 100 triệu đồng)

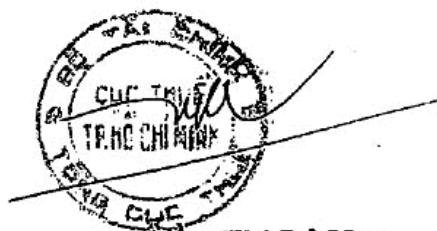
Cục Thuế TP thông báo Chi cục Thuế biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Phòng Pháp Chế;
- Lưu: HC, TTHT.

3242-31251/2015/hdct/vta

**KT CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Thị Lệ Nga